TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Sơn, ngày 11 tháng 9 năm 2019

Số: 164/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 179/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H**- Sinh năm: 1981

Bị đơn: Anh **Hà Văn S** - Sinh năm: 1977

Đều ĐKHKTT tại: Khu Đ Ng - xã Y S - huyện Th S - Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83- Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị H** và anh **Hà Văn S**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hà Văn S xác định có 02 con chung là cháu Hà Anh T - sinh ngày: 25/12/2003 và cháu Hà Thị Thúy H - sinh ngày: 14/6/2007. Khi ly hôn chị H và anh S thống nhất thỏa thuận: Giao cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Hà Anh T và cháu Hà Thị Thúy H đến khi các cháu thành niên, lao động tự túc được và anh Sinh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H vì chị Htự nguyện không yêu cầu.

Anh S không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nuôi con không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp và tài sản riêng: Chị Nguyễn Thị H và anh Hà Văn S xác định không có nên không đề nghị tòa án xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2018/0001816 ngày 07/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Hoàn trả lại cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

"Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 - Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 - Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện;
- UBND xã Yên Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Cẩm Vân